

Số: /KH-UBND

Hung Yên, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 171/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 171/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 171/NQ-CP trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quan điểm, các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII¹; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ²; Nghị quyết số 171/NQ-CP; Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 12/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo đúng tinh thần của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

b) Tiếp tục thể chế hóa nội dung Nghị quyết số 21-NQ/TW; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, bảo đảm sự ổn định, thống nhất, tạo thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng; nhất là các

¹ Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

² Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"

văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và quy định về chế độ, chính sách ở cấp cơ sở có liên quan đến nội dung của Nghị quyết.

c) Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

d) Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; kết hợp chặt chẽ, hài hoà giữa “xây” và “chống”, “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên.

đ) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng; phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống gương mẫu, ý thức tổ chức kỷ luật tốt; luôn tu dưỡng, rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và uy tín, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp có đầy đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín; xây dựng các cấp chính quyền trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, năng động, do dân và vì dân phục vụ.

e) Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm đồng bộ, gắn kết chặt chẽ việc thực hiện Kế hoạch này với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025; các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, quy chế, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các đề án, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về xây dựng đội ngũ cán bộ và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

b) Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tiến hành quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ bảo đảm thực chất, hiệu quả; đề cao vai trò, trách nhiệm tiên phong, gương mẫu, nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn với phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW và Nghị quyết số 171/NQ-CP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, tổ chức đảng cùng cấp tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện

Nghị quyết số 21-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW và Nghị quyết số 171/NQ-CP; gắn với việc thực hiện Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm, Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Nghị quyết số 30/NQ-CP, Kết luận số 01-KL/TW.

2. Củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị cơ sở

a) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để làm cơ sở kiện toàn đồng bộ với tổ chức cơ sở đảng. Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của tổ chức chính quyền cơ sở đồng bộ với tổ chức cơ sở đảng, bảo đảm phù hợp với thực tế và yêu cầu nhiệm vụ mới.

b) Đổi mới nội dung, phương thức, phong cách lãnh đạo, chỉ đạo, lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước phù hợp với tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh.

c) Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng, hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị, khắc phục tình trạng hình thức trong đánh giá, xếp loại. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, xếp loại hằng tháng, hằng năm và thông báo công khai theo Quy chế dân chủ ở cơ sở.

d) Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị; quán triệt, tập trung làm tốt, đầy đủ nội dung học tập, làm theo và nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

đ) Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu, nêu cao trách nhiệm đối với công tác xây dựng Đảng ở đảng bộ, chi bộ nơi mình sinh hoạt; chịu trách nhiệm khi tổ chức đảng nơi mình đang sinh hoạt yếu kém, xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức. Tạo môi trường thuận lợi, giáo dục, bồi dưỡng để cán bộ, công chức, viên chức là quần chúng giác ngộ lý tưởng, có động cơ trong sáng, rèn luyện, phấn đấu vào Đảng. Chủ động nắm tình hình, diễn biến tư tưởng, kịp thời định hướng cho cán bộ, công chức, viên chức trước những vấn đề phát sinh. Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn

luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự soi”, “tự sửa”, đề cao danh dự, lòng tự trọng của cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy vai trò của cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu tấm gương tiêu biểu.

b) Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hằng tháng, hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên; khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh trong kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; phát hiện, khen thưởng, nhân rộng những tấm gương cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức xuất sắc, tiêu biểu trên các lĩnh vực; kịp thời nhắc nhở, giáo dục đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ hoặc khi có khuyết điểm, vi phạm.

c) Quan tâm công tác quy hoạch, tạo nguồn, xây dựng cán bộ cơ sở, đưa cán bộ cấp trên, cán bộ trẻ về làm việc tại xã, phường, thị trấn. Chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ để tạo nguồn tham gia cấp ủy; gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với quy hoạch cấp ủy, bí thư cấp ủy. Tăng cường, đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nhất là về chính trị tư tưởng, về việc lập và sử dụng các trang thông tin trên internet, mạng xã hội, về việc đi công tác, học tập ở ngoài nước...; kịp thời chấn chỉnh cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của pháp luật và kỷ luật của Đảng.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ với các quy định của Đảng; về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tình hình thực tiễn. Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức để liên thông với cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm

a) Thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những lĩnh vực liên quan đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm để chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

b) Chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, tập trung đông người; xử lý có hiệu quả những vụ việc tòn đơng, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, các dự án chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, gây thua lỗ kéo dài, thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước.

c) Tăng cường phối hợp giữa cơ quan thanh tra với cơ quan kiểm tra của Đảng, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thanh tra có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có kiến thức, kỹ năng chuyên môn sâu, nắm vững và thực hiện nhiệm vụ đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; trong đó chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị; phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật.

b) Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng và thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện nghiêm túc quy định về thực hiện dân chủ trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và ở xã, phường, thị trấn; hoàn thiện quy định về dân chủ ở cơ sở để thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tạo thành sức mạnh tổng hợp để thực hiện thành công nhiệm vụ chính trị được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a) Chỉ đạo triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 171/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ và Kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Quán triệt và thực hiện nghiêm Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Tố cáo, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Công văn số 967/UBND-NC ngày 19/4/2022

của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh và các văn bản có liên quan.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; kịp thời kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW và Kế hoạch số 07-KH/TW.

d) Căn cứ nội dung Kế hoạch này và các quy định, chương trình, kế hoạch, hướng dẫn khác của Trung ương và của tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này.

đ) Định kỳ hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện; về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; về thực hiện đạo đức công vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách đối với cán bộ cấp cơ sở, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu cụ thể hóa các quy định của Trung ương về phân công, phân cấp thẩm quyền quản lý; quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, xử lý kỷ luật; chế độ, chính sách đãi ngộ... đối với cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục những bất hợp lý trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

d) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

đ) Tăng cường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

e) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ hằng năm và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kiểm soát chặt chẽ việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra nhà nước; tham mưu giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, tập trung đông người, gây bức xúc trong dư luận.

4. Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên tăng cường tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 21-NQ/TW; phát huy vai trò giám sát của báo chí, của công luận, chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương tiêu biểu; phản ánh, ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc sai trái, hành vi tham nhũng, tiêu cực.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PT-TH Hưng Yên, Báo Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT; CVNC^{NH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy